

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/HSST

Ngày: 21-8-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ong Thân Thắng.

*Thẩm phán:* Ông Bạch Đăng Thi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thanh Bình - Cán bộ nghỉ hưu.
2. Ông Nguyễn Đức Kha- Cán bộ nghỉ hưu.
3. Bà Nguyễn Thị Bích- Cán bộ nghỉ hưu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Linh Chi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:***  
Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 19/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn C, tên gọi khác: không có; sinh ngày 06 tháng 3 năm 1972 tại xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; số Chứng minh nhân dân: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Tày; con ông Hoàng Chi S (đã chết) và bà Vi Thị N (đã chết); có vợ là Lê Thị S, sinh năm: 1970( đã chết), có 2 con; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo đầu thú, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo:***

1. Bà Võ Thị An B - Luật sư thuộc VPLS A - Đoàn luật sư tỉnh B (Có mặt).

Địa chỉ: Số 113, ngõ 24, đường Nguyễn Khắc N, phường Trần Nguyên H, thành phố B, tỉnh B.

2. Ông Giáp Văn Đ - Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

- Người bị hại:

Bà Lê Thị S - Sinh năm: 1970 (Đã chết).

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Anh Hoàng Văn Q - sinh năm: 1994 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Hoàng Văn C 1- sinh năm: 1996 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

3. Cụ Hoàng Thị A-sinh năm: 1943 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn B, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

(Cụ Hoàng Thị A, anh Hoàng Văn C 1 ủy quyền cho anh Hoàng Văn Q đại diện tham gia tố tụng).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 25/4/2017 của VKSND tỉnh Bắc Giang thì nội dung vụ án như sau:

Hoàng Văn C, sinh năm 1972 ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang là chồng bà Lê Thị S, sinh năm 1970. Khoảng 13 giờ ngày 26/01/2017 (tức 29 tết), bà S đưa cho C 1.000.000 đồng bảo đi mua gà để chuẩn bị tết nguyên đán. C đến nhà ông Trần Văn C ở thôn T 3, xã T, huyện L mua 06 con gà hết 735.000 đồng. Buổi chiều cùng ngày, vợ chồng C mời bà Lê Thị T, sinh năm 1972 (là em gái bà S), ông Lành Văn T, sinh năm 1972 là chồng bà T ở cùng thôn và một số con cháu đến ăn cơm tất niên. Khoảng 20 giờ cùng ngày sau khi ăn uống xong, Hoàng Văn Q, sinh năm 1994 và Hoàng Văn C 1, sinh năm 1996 là con C đi chơi. C và ông T đến nhà ông T hát Karaoke. Bà T ở lại cùng bà S luộc bánh chưng.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, C đi về nhà thấy bà S và bà T đang ngồi trong bếp luộc bánh chưng. C đi vào trong bếp nói chuyện cùng mọi người khoảng 05 phút thì bà T ra về. C và bà S tiếp tục ngồi luộc bánh chưng. Trong lúc nói chuyện, bà S bảo C đưa lại tiền mua gà còn thừa. C nói giữ lại để chi tiêu tết. Bà S

nói: “Ông lại giữ tiền để đi đánh bạc chứ gì”. C liền lấy 415.000 đồng trong túi áo ra ném xuống nền nhà bếp và nói: “Tiền đây chứ đánh bạc đâu”. Bà S nói “Ông không làm ăn gì, chỉ đi đánh bạc thôi”. Ngay lúc đó, C dùng tay phải lấy 01 đoạn gỗ bạch đàn đang đun trong bếp (dài khoảng 70cm đến 80cm, đường kính khoảng 3cm đến 5cm) giơ lên vụt một cái hướng từ phải sang trái trúng vào vùng thái dương trái bà S làm bà S ngã ra nền nhà bếp. C vứt đoạn gỗ tại bếp rồi bế bà S lên nhà đặt nằm trên giường thì thấy bà S bị chảy máu ở mũi và bất tỉnh. C lấy điện thoại di động gọi cho con trai là Hoàng Văn Q sau đó tiếp tục gọi cho ông Lành Văn T kể lại việc C đánh bà S và nhờ đưa đi cấp cứu. Ông T bảo bà T và con trai là Lành Văn N, sinh năm 1993 đi xe máy sang trước. Sau đó, C lấy khăn lau mặt cho bà S và dùng hai tay đặt lên ngực bà S ấn khoảng 5 đến 6 lần mục đích hô hấp nhưng vẫn không thấy bà S tỉnh lại. Trước đó, ông Hoàng Văn H, sinh năm 1975 là hàng xóm nghe tiếng C kêu to nên chạy sang thì thấy C đang ôm bà S ở trên giường, C nói “anh đánh chị rồi”. Ông H gọi bà S nhưng không thấy trả lời nên đi về nhà lấy xe máy để đưa bà S đi cấp cứu. Khi ông H đi đến sân nhà C thì cùng lúc đó gặp anh N đi xe máy kèm bà T đến. Chị Lê Thị T1, sinh năm 1982 là vợ ông H cũng đi đến nhà C. Bà T hỏi thì C nói “Chỉ mấy đồng tiền gà, chị nói anh không ra gì thì anh mới lấy cây anh đánh cho”. C bế bà S lên xe máy, ngồi sau ôm để anh N điều khiển xe máy đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện L cấp cứu. Trên đường đi do chân phải bà S quệt xuống đất nên anh N dừng lại để C kéo chân lên. Bà S bị thương nặng được cấp cứu đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 27/01/2017 thì chết. C đưa bà S về nhà sau đó đến Công an xã N, huyện L đầu thú.

**Khám nghiệm hiện trường:** Nơi xảy ra sự việc tại gia đình Hoàng Văn C ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Phía Bắc giáp nhà anh Hoàng Văn H, phía Đông giáp đôi cây vải thiều, phía Nam giáp nhà bà Phạm Thị N, phía Tây giáp vườn cây, tiếp đến là đường đi.

Xem xét nhà Hoàng Văn C thấy: Nhà cấp 4 đổ trần hiện kích thước 8,3 x 7,2m. Cửa chính hướng Tây gồm 2 cánh gỗ mở vào trong kích thước 2,3 x 1,2m; phía ngoài cửa là hiên, tiếp đến là sân và vườn cây; giáp đầu sân phía Bắc là khu vực nhà bếp. Vào trong nhà xem xét không phát hiện dấu vết gì nghi vấn.

Xem xét nhà bếp thấy: Kích thước 6,2 x 2,1m. Mái lợp ngói, cửa ra vào hướng Nam gồm 2 cánh gỗ mở ra ngoài kích thước 1,8 x 1,1m. Vào trong nhà thấy nền nhà bằng đất, giáp tường hồi phía Đông có 01 kiềng 4 chân bằng kim loại. Trên

bếp có 02 xoong bằng kim loại, tại vị trí đầu phía Nam có nhiều đoạn gỗ đang cháy và tàn tro. Cách đầu kiềng kim loại về phía Nam 0,35m thấy xếp 03 trụ gạch (dùng làm bếp). Tại vị trí này có nhiều tàn tro, xung quanh bếp có nhiều đoạn gỗ (củi) hình trụ; giáp tường phía Nam, cách góc cửa ra vào phía Đông 0,5m có 01 lồng gỗ kích thước 1,3 x 0,5 x 0,5m bên trong có 01 con gà. Vị trí nạn nhân Sơn bị đánh tại khu vực góc phía Đông bếp, giáp kiềng kim loại (vị trí đun bếp theo lời khai của người biết sự việc). Ngoài ra xem xét xung quanh hiện trường không phát hiện dấu vết gì nghi vấn khác.

### **Khám nghiệm tử thi Lê Thị S:**

Khám ngoài: Vùng thái dương trái có vết rách da kích thước 1,3 x 0,4cm bờ mép không gọn, hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên, sâu sát xương, còn tổ chức liên kết dưới da, xung quanh có diện sưng nề, bầm tím kích thước 7 x 6cm. Gãy cung trước xương sườn 2, 3 bên trái. Mặt mu bàn chân và các ngón chân 1, 2, 3, 4, 5 bên phải có diện mài sát da, xung quanh bầm tím kích thước 10 x 9cm.

Bộc lộ da đầu thấy: Tụ máu tổ chức dưới da đầu và cơ thái dương trái kích thước 7 x 5cm. Vết thương rách cơ thái dương trái kích thước 1 x 0,2cm.

Mở hộp sọ thấy: Không tụ máu ngoài màng cứng; tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải gây đè ép não; chảy máu màng mềm và các khe cuộn não; não diện cắt đều phân biệt rõ chất trắng và chất xám, không chảy máu các não thất; tiểu não bình thường, không phát hiện tổn thương.

Mở ổ ngực bụng thấy: Không tụ máu tổ chức dưới da và cơ lồng ngực hai bên; gãy rạn không rời cung trước xương sườn 2, 3 bên trái; khoang lồng ngực hai bên khô; hai phổi căng phù, bề mặt phổi hai bên màu tím sẫm diện cắt xóp, có nhiều dịch bọt lẫn máu không đông; khí quản và phế quản gốc hai bên có ít dịch bọt màu trắng đục; màng ngoài tim có ít dịch sinh lý màu vàng chanh, diện cắt chắc, không phát hiện tổn thương. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ mẫu máu tử thi để giám định.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết, cơ chế hình thành vết thương trên tử thi Lê Thị S.

Kết luận giám định số 219/KL-PC54 ngày 21/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Lê Thị S: Suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não.

- Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết rách da vùng thái dương trái có bờ mép không gọn, hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên, xung quanh sưng nề bầm tím là do tác động của vật tày có cạnh không sắc tạo nên và tạo ra tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải gây đè ép não (Cơ chế đối bên trong chấn thương sọ não).

+ Diện mài sát da ở mặt mu bàn chân và các ngón chân 1, 2, 3, 4, 5 bên phải là do vật tày diện rộng có bề mặt không nhẵn tạo nên.

+ Tổn thương gãy cung trước xương sườn 2, 3 bên trái là do vật tày có tiết diện giới hạn tỳ, đè tạo nên.

Kết luận giám định bổ sung số 449/KL-PC54 ngày 28/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích trên cơ thể Lê Thị S:

+ Bị cáo C dùng thanh củi gỗ cứng dài khoảng 70-80cm, đường kính khoảng 3-5cm đập mạnh vào vùng đầu bên trái chị Lê Thị S có thể gây ra các vết thương: Vết rách da vùng thái dương trái bờ mép không gọn, hướng từ trái sang phải, từ dưới lên trên, xung quanh sưng nề bầm tím và gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải gây đè ép não, chảy máu màng mềm và các khe cuộn não (Cơ chế đối bên trong chấn thương sọ não).

+ Sau khi bế chị S lên nhà, bị cáo C dùng hai tay ấn vào ngực chị S. Quá trình cấp cứu, các bác sỹ thuộc Bệnh viện đa khoa huyện L đã ép tim ngoài lồng ngực chị S. Việc làm của C và các bác sỹ đối với chị Lê Thị S có thể tạo được vết gãy rạn không rời cung trước xương sườn 2, 3 bên trái trên cơ thể chị S.

+ Trong quá trình đưa chị S đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện L, chị S ngồi giữa để chân hai bên, khi đó chị S đã mềm người nên chân của chị S thông xuống đường trong quá trình di chuyển. Tư thế cơ thể của chị S như trên có thể tạo ra diện mài sát da, xung quanh bầm tím ở mặt mu bàn chân và các ngón chân 1, 2, 3, 4, 5 bên phải trên cơ thể chị S.

Ngày 27/01/2017, anh Hoàng Văn Q nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia X1 lắp sim số 01629712052 của Hoàng Văn C và số tiền 415.000 đồng gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000

đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng. Anh Q khai phát hiện số tiền trên tại nền nhà bếp.

Cơ quan điều tra trung cầu giám định mẫu máu của tử thi Lê Thị S và dấu vết trên 08 tờ tiền đã thu giữ.

Kết luận giám định số 168/KL-PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- *Mẫu máu tử thi Lê Thị S được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu A.*

- *Trên các tờ tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được niêm phong gửi giám định:*

+ *Trên 05 tờ tiền Polyme của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không phát hiện thấy dấu vết máu;*

+ *Trên 01 tờ tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mệnh giá 5.000 đồng, mã số hiệu FS5395087 không phát hiện thấy dấu vết máu;*

+ *Trên 02 tờ tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mệnh giá 5.000 đồng, mã số hiệu DL9012022 và HR3298660 đều có máu người, không xác định được nhóm máu do lượng mẫu ít.*

Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín và kiểm tra điện thoại Nokia X1 lắp sim số 01629712052 của bị cáo C. Kết quả xác định C có điện thoại 2 cuộc cho anh Q và anh T vào hồi 23 giờ 29 phút và 23 giờ 31 phút ngày 26/01/2017 phù hợp tài liệu điều tra.

Trong quá trình điều tra, Hoàng Văn C khai xuất phát mâu thuẫn từ việc bà S đòi tiền thừa mua gà và cho rằng giữ lại tiền để đánh bạc nên C bực tức và dùng đoạn gãy gỗ vút 01 nhát vào đầu bà S. Hậu quả làm bà S bị chết. Cơ quan điều tra cho bị cáo C thực nghiệm các động tác khi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả C thực hiện thành thực các tư thế, động tác phù hợp lời khai bị cáo.

Về vật chứng vụ án là đoạn gãy gỗ mà C dùng đánh bà S sau đó vút tại bếp: Theo anh Hoàng Văn Q khai đã dùng đun nồi bánh chưng nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn Q là đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 25/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang để xét xử đối với bị cáo Hoàng Văn C có lý lịch nêu trên về tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1, Điều 93- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: xuất phát mâu thuẫn từ việc bà Lê Thị S đòi tiền thừa mua gà và cho rằng bị cáo giữ lại tiền để đánh bạc nên bị cáo đã bức tức và dùng đoạn gậy gỗ bạch đàn có chiều dài khoảng 70 cm đến 80 cm, đường kính từ 3 cm đến 5 cm vụt 01 nhát vào đầu bà Lê Thị S, hậu quả làm bà S bị chết do chấn thương sọ não.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Hoàng Văn Q khai: Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 29/KSĐT ngày 25/4/2017, đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Áp dụng: điểm n, khoản 1, Điều 93; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33- BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 13 năm đến 14 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/01/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41- BLHS; khoản 2, Điều 76- BLTTHS: Trả lại cho anh Hoàng Văn Q số tiền 415.000 đồng; Trả lại bị cáo điện thoại di động Nokia nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\* Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị xem xét bị cáo không phạm tội “Giết người” mà là “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ bởi bị cáo không có mục đích tước đoạt sinh mạng của vợ là chị Lê Thị S. Gia đình bị cáo từ trước đến khi xảy ra sự việc vẫn được coi là êm ấm, bị cáo chưa bao giờ đánh vợ đến mức chính quyền địa phương và gia đình phải can thiệp. Bị cáo hành động bột phát, chỉ khua gậy về phía chị S chứ không cố ý nhằm vào vị trí đầu, không may vào chỗ hiểm gây chấn thương sọ não dẫn đến hậu quả chết người. HĐXX đã yêu cầu điều tra bổ

sung một lần, kết quả điều tra là căn cứ cho thấy hành vi của bị cáo không có chủ ý giết vợ. Như vậy về động cơ, mục đích, ý chí chủ quan của bị cáo là không muốn tước đoạt tính mạng của chị Lê Thị S. Đề nghị chuyển tội danh sang “Cố ý gây thương tích” dẫn đến hậu quả chết người quy định tại khoản 3, Điều 104- BLHS. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhất trí với quan điểm mà đại diện Viện kiểm sát đã nêu.

\* Bị cáo nhất trí quan điểm của người bào chữa, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

\* Đại diện hợp pháp của bị hại: Không có ý kiến tranh luận gì.

\* Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được thanh củi gỗ bạch đàn dài 70 cm đến 80 cm, đường kính khoảng 3cm đến 5 cm là một dạng hung khí nguy hiểm. Mặc dù bị cáo không có ý thức đánh chết chị S, hành động bột phát nhưng khi đánh chị S thì buộc bị cáo phải biết việc sử dụng thanh củi gỗ bạch đàn đánh vào vùng đầu của chị S là sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Bị cáo và chị S ngồi ở cự ly gần nhau, tư thế nhìn vào nhau khi nói chuyện nên có đủ sự quan sát cần thiết khi hành động. Bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi dẫn đến hậu quả xảy ra. Kết luận giám định cũng thể hiện lực đánh của bị cáo phải là rất mạnh mới gây ra chấn thương sọ não như vậy được.

Kết thúc tranh luận các bên vẫn giữ nguyên quan điểm.

\* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết sai và rất ân hận, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện cải tạo tốt, sớm được trở về lo cho con cái, gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của

người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, Luật sư bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người tham gia tố tụng đã được tổng đạt hợp lệ văn bản của Tòa án về thời gian mở phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử. Do đó HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 191, Điều 192- Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về những chứng cứ xác định bị cáo Hoàng Văn C có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, bản tự khai, biên bản về việc người phạm tội đến đầu thú, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 26/01/2017, Hoàng Văn C cùng vợ là bà Lê Thị S ngồi luộc bánh chưng tại gian nhà bếp của gia đình để chuẩn bị tết nguyên đán. Bà S bảo C đưa lại tiền mua gà còn thừa thì C nói giữ lại để chi tiêu tết. Bà S có lời nói trách móc C và cho rằng C giữ lại tiền để đi đánh bạc. C tức giận nên lấy 01 đoạn gậy gỗ đang dùng đun nồi bánh chưng dài khoảng 70cm đến 80cm, đường kính khoảng 3cm đến 5cm vụt một nhát trúng vào vùng thái dương trái bà S. Hậu quả làm bà S bị thương nặng được đưa đi cấp cứu sau đó chết do chấn thương sọ não. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng thanh củi bịch đánh về phía bà Lê Thị S là gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bà S nhưng vẫn bất chấp hành động để mặc hậu quả xảy ra. Như vậy xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống bị cáo đã dùng gậy gỗ đánh vào vùng đầu là nơi trọng yếu, tước đoạt sinh mạng của bà Lê Thị S một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn C đã đủ căn cứ cấu thành tội ‘Giết người’, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó không có căn cứ chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho

bị cáo Hoàng Văn C về chuyển tội danh từ “Giết người ” sang tội danh “Cố ý gây thương tích”.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt: Trong ngày xảy ra sự việc bà Lê Thị S là vợ bị cáo chỉ có lời nói trách bị cáo còn ham chơi bài bạc, chưa chịu chăm lo cho gia đình. Bị cáo đã không nhìn nhận sự việc, lựa chọn các phương án nói chuyện hòa giải ôn hòa với vợ mà trong lúc nóng giận đã sử dụng gậy gỗ đánh vào đầu của bà S gây chấn thương sọ não dẫn đến bà S bị chết. Điều đó thể hiện ý thức, hành động của bị cáo là sẵn sàng sử dụng công cụ nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn. Trong khi đó tình trạng mâu thuẫn chưa đến mức nghiêm trọng, căng thẳng. Hành vi của bị cáo dùng gậy gỗ để giải quyết mâu thuẫn với người bị hại như vậy là thể hiện tính chất côn đồ. Qua các tài liệu đã thu thập được và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa nhận thấy: trong thời gian chung sống cùng bà S bị cáo cũng có chơi cờ bạc và đã có lần đánh bà S phải bỏ trốn về nhà mẹ đẻ. Hành vi của bị cáo là hoàn toàn bột phát, không có sự chủ động tính toán, không có ai kích động, xúi giục bị cáo hành động. Do vậy, Cáo trạng của VKSND tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1, Điều 93- Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5]. Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sống của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo thực hiện tại khu dân cư nơi gia đình bị cáo sinh sống thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải có hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với tội phạm này.

[6]. Về căn cứ quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào theo quy định tại khoản 1, Điều 48- Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngay sau khi phạm tội bị cáo có ý thức ra “đầu thú” khai báo sự việc. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng điểm p, khoản 1 và khoản 2, Điều 46- Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung trên HĐXX thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần áp dụng khoản 1, khoản 3, Điều 228- Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu được bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41- Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự: Các vật chứng thu giữ là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, cụ thể:

-Trả lại cho bị cáo một chiếc điện thoại hiệu Nokia X1, màu đen, số Imei 1: 357893/04/370804/6, số Imei 2: 357893/04/370805/3 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Trả lại anh Hoàng Văn Q là đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 415.000 đồng đã được nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang theo biên lai số AA/2010/000654 ngày 06/6/2017.

[9]. Về các vấn đề khác:

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99- Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, Điều 21; điểm a, khoản 1, Điều 23- Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, Điều 234- Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Giết người”.

[2]. Về hình phạt: Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 93; điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33- Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 14 ( mười bốn ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 27/01/2017.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41- Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 76- Bộ luật tố tụng hình sự:

-Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn C một chiếc điện thoại hiệu Nokia X1, màu đen, số Imei 1: 357893/04/370804/6, số Imei 2: 357893/04/370805/3 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

-Trả lại anh Hoàng Văn Q là đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 415.000 đồng đã được nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang theo biên lai số AA/2010/000654 ngày 06/6/2017.

[5]. Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99- BLTTHS; khoản 1, Điều 21; điểm a, khoản 1, Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234- Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại (có mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc niêm yết bản án).

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Ong Thân Thắng**